

Số: /KH-UBND

Dương Quang, ngày 06 tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH
Nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI)
thị xã Dương Quang năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 03/01/2025 của UBND thị xã về nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) thị xã Mỹ Hòa năm 2025.

UBND xã Dương Quang xây dựng Kế hoạch nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) xã Dương Quang năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ tại Chỉ thị số 06/CT-CTUBND ngày 17/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công tỉnh Hưng Yên, phấn đấu Chỉ số PAPI của xã Dương Quang năm 2025 nằm trong nhóm 50 UBND các xã, phường, thị trấn toàn tỉnh.

b) Phát huy sự tham gia của mọi tầng lớp Nhân dân vào quá trình xây dựng, thực thi và giám sát việc thực thi chính sách; nâng cao chất lượng điều hành, quản trị và hành chính công của bộ máy chính quyền xã đến cơ sở, xây dựng nền hành chính minh bạch, liêm chính, hiệu lực, hiệu quả, chuyên nghiệp, thống nhất, nâng cao chất lượng phục vụ và uy tín của chính quyền các cấp đối với Nhân dân.

c) Xác định cụ thể trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để nâng cao Chỉ số PAPI của xã; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan Nhà nước, của mỗi cán bộ, công chức và Nhân dân trong nỗ lực cải thiện Chỉ số PAPI.

2. Yêu cầu

a) Kế hoạch được triển khai đồng bộ tới toàn thể cán bộ, công chức xã. Quá trình thực hiện cần kết hợp chặt chẽ với thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của công chức và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã; xác định cải thiện và nâng cao chỉ số PAPI là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, kiên trì, liên tục của địa phương.

b) Tổ chức các hoạt động thực chất, hiệu quả; kết hợp với các nội dung liên quan đến công tác cải cách hành chính, dân vận chính quyền, xây dựng và

thực hiện dân chủ ở cơ sở; linh hoạt trong quá trình thực hiện phù hợp với các điều kiện thực tế của mỗi đơn vị, mỗi lĩnh vực.

c) Các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh công tác tuyên truyền rộng rãi đến cả hệ thống chính trị, toàn xã hội, thực hiện tốt yêu cầu; thấu hiểu, chia sẻ và kịp thời giải quyết các vướng mắc, bức xúc của Nhân dân, của tổ chức và cá nhân; đánh giá đúng thực trạng, xây dựng Kế hoạch thực hiện các nội dung liên quan đến việc xác định Chỉ số PAPI của đơn vị mình.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn và nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị gắn với các nội dung của Chỉ số PAPI

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn được giao, của các cán bộ, công chức, các ngành đoàn thể xây dựng kế hoạch, chủ động tổ chức thực hiện; phát huy được sự đồng thuận, tham gia, ủng hộ; cải thiện đánh giá của người dân; góp phần cải thiện Chỉ số PAPI của xã trên 8 lĩnh vực, cụ thể như sau:

1.1. Nội dung “Tham gia của người dân”

a) Triển khai thực hiện tốt các văn bản hướng dẫn về bầu cử; tuyên truyền, phổ biến thông tin về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp. Tổ chức thực hiện tốt công tác bầu cử các chức danh lãnh đạo, người đại diện của tổ chức... ở cấp xã, ở thôn.

b) Tuyên truyền, phổ biến pháp luật và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, tập trung trọng tâm tuyên truyền đến người dân về những nội dung chính quyền phải công khai để người dân biết; nội dung người dân được bàn, được tham gia thực hiện hoặc kiểm tra, giám sát và quyết định; nội dung người dân được tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định; nội dung người dân được quyền giám sát... phổ biến và mở rộng các kênh giao tiếp thông tin với người dân qua các hình thức ứng dụng trực tuyến, thư điện tử...

c) Tạo điều kiện thuận lợi để người dân được tham gia bàn bạc, đóng góp ý kiến, kiểm tra, giám sát các nội dung thuộc quyền của người dân. Đặc biệt, đối với những khoản đóng góp (*xã hội từ thiện, xây dựng, sửa chữa công trình công cộng, xây dựng nông thôn mới...*), đảm bảo nguyên tắc dân chủ, do người dân quyết định thực hiện và quyết định mức đóng góp; có giám sát của Ban Giám sát đầu tư cộng đồng hoặc Ban Thanh tra Nhân dân.

d) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện; xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm quy chế dân chủ ở cơ sở.

1.2. Nội dung “Công khai, minh bạch trong hoạch định chính sách”

a) Đẩy mạnh việc công khai, minh bạch, đầy đủ, kịp thời các thông tin, số liệu thuộc phạm vi quản lý dưới nhiều hình thức truyền thông, mạng xã hội để

người dân thuận tiện trong việc tra cứu và sử dụng thông tin theo quy định; công khai số điện thoại, hộp thư điện tử của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương; thường xuyên tổ chức các cuộc gặp tiếp xúc, đối thoại với nhân dân để lấy ý kiến tham gia vào chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước tại địa phương.

b) Thực hiện điều tra, rà soát, bình xét và công nhận đối tượng hộ nghèo hằng năm theo đúng quy định, hướng dẫn của tỉnh; thực hiện công khai danh sách hộ nghèo tại trụ sở UBND xã, điểm sinh hoạt cộng đồng thôn, khu dân cư... đảm bảo quy định về thời gian công khai, nội dung công khai, địa điểm công khai. Công khai kịp thời những thông tin về chính sách xã hội cho người nghèo để Nhân dân biết, Nhân dân bàn, giám sát thực hiện.

c) Thực hiện đúng, đủ quy định về công khai, minh bạch thu chi ngân sách xã. Bảo đảm việc niêm yết công khai danh mục thu, chi cụ thể để Nhân dân được biết và giám sát; việc công khai phải cụ thể, chi tiết, hình thức công khai phải phù hợp, thuận tiện để người dân có thể tiếp cận và giám sát. Tăng cường công tác giám sát của HĐND xã, các đoàn thể và Nhân dân; kịp thời ngăn chặn những dấu hiệu tiêu cực, xử lý theo đúng quy định của pháp luật đối với những trường hợp vi phạm các quy định về quản lý tài chính, tài sản công.

d) Công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và khung giá đất; công khai kế hoạch đầu tư của các dự án trên địa bàn và kết quả xử lý các vụ việc qua giám sát ở thôn, tổ dân phố. Thực hiện đúng quy định về việc tổ chức lấy ý kiến đóng góp của người dân đối với dự thảo về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại địa phương. Tiếp thu đầy đủ, giải trình, thông tin kịp thời, xem xét điều chỉnh và công khai để người dân được biết về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại địa phương. Thường xuyên kiểm tra để kịp thời chấn chỉnh việc công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại UBND xã.

1.3. Nội dung “Trách nhiệm giải trình với người dân”

a) Thực hiện tốt công tác tuyên truyền pháp luật khiếu nại, tố cáo, pháp luật hòa giải ở cơ sở trên địa bàn. Cán bộ, công chức, cán bộ không chuyên trách tại UBND xã, phường thực hiện tốt việc tiếp công dân định kỳ, thường xuyên theo quy định; tập trung giải quyết kịp thời, đúng quy định pháp luật đối với các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của người dân, tránh gây bức xúc, tạo dư luận không tốt trong Nhân dân.

b) Tổ chức đối thoại với tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư khi phát sinh nội dung, vấn đề bức xúc trong quá trình triển khai nhiệm vụ theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương, những nội dung khác người dân quan tâm và UBND xã, phường, xác định cần tổ chức đối thoại.

c) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật với người dân, đẩy mạnh

mô hình trợ giúp pháp lý; giới thiệu, hướng dẫn, hỗ trợ, giúp đỡ người dân tiếp cận các dịch vụ tư pháp khi người dân có nhu cầu; phối hợp hiệu quả với Tòa án nhân dân các cấp trong việc giải quyết hiệu quả các tranh chấp dân sự đảm bảo đúng quy định của pháp luật, dứt điểm, thấu tình đạt lý.

1.4. Nội dung “Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công”

a) Tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật, các văn bản có liên quan về phòng, chống tham nhũng bằng nhiều hình thức để cán bộ, công chức, viên chức biết, thực hiện và người dân giám sát việc thực hiện. Phát huy vai trò giám sát của HĐND, Ủy ban MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp và Nhân dân trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng; có chính sách và cơ chế bảo vệ người dân khi thực hiện việc tố cáo hành vi tham nhũng. Tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng, kiểm tra công vụ, việc giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) để kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Công khai báo cáo kết quả phòng, chống tham nhũng hằng năm của thị xã trên các phương tiện thông tin đại chúng.

b) Thường xuyên kiểm tra, đánh giá tình hình tổ chức, hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thị xã, các xã, phường để kịp thời chấn chỉnh, nâng cao chất lượng hoạt động. Đặc biệt chú trọng đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, chống phiến hà, sách nhiễu trong lĩnh vực y tế, giáo dục.

c) Thực hiện tốt công tác tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và luân chuyển đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

1.5. Nội dung “Thủ tục hành chính công”

a) Tập trung rà soát, đơn giản hóa TTHC, kiến nghị cấp có thẩm quyền cắt giảm tối đa các TTHC không phù hợp, không cần thiết; kịp thời cập nhật, công bố, công khai đầy đủ các quy định về TTHC.

b) Thực hiện nghiêm các quy định về tiếp nhận và giải quyết hồ sơ TTHC tại Bộ phận một cửa các cấp theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; công khai quy trình, thời gian thực hiện, minh bạch phí, lệ phí, công khai kết quả giải quyết TTHC. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá chất lượng hoạt động của Bộ phận một cửa; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương, trách nhiệm của công chức tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả TTHC cho tổ chức, cá nhân.

c) Niêm yết địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, của UBND thị xã, Chủ tịch UBND thị xã tại Bộ phận Một cửa theo đúng quy định.

d) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách TTHC; tăng số lượng các dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

1.6. Nội dung “Cung ứng dịch vụ công”

a) Nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh ban đầu cho nhân dân của Trạm y tế xã: Cải tiến quy trình quản lý trong lĩnh vực khám, chữa bệnh, y tế dự phòng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý thông tin khám, chữa bệnh nhằm cắt giảm, đơn giản hóa TTHC; tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ tiên tiến để phục vụ công tác khám, chữa bệnh cho Nhân dân. Đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn; bồi dưỡng y đức của đội ngũ cán bộ, viên chức ngành y. Tăng cường đổi mới toàn diện nội dung, hình thức và phương pháp tuyên truyền chính sách bảo hiểm y tế nhằm phát triển người tham gia bảo hiểm y tế đạt chỉ tiêu được giao. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác cải cách TTHC trong lĩnh vực cấp thẻ bảo hiểm y tế và thực hiện có hiệu quả tin học hóa trong khám, chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế.

b) Cải thiện chất lượng giáo dục, nhất là giáo dục tiểu học công lập: Cải thiện chất lượng giáo dục các cấp; tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trường lớp, trang thiết bị phục vụ công tác dạy và học cho các nhà trường. Tiếp tục đầu tư, xây dựng, thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng các tiêu chí của trường chuẩn quốc gia ở các cấp học; nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên về năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm và phẩm chất đạo đức. Thiết lập các kênh thông tin để thường xuyên liên hệ trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập và rèn luyện của học sinh; tổ chức đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công trên địa bàn để phân tích, đánh giá và xây dựng các giải pháp thực hiện nhằm nâng cao sự hài lòng trong lĩnh vực giáo dục.

c) Cải thiện cơ sở hạ tầng căn bản: Chủ động thực hiện đầu tư theo hướng xã hội hóa trong việc cải tạo, làm mới hệ thống chiếu sáng công cộng sử dụng đèn Led tiết kiệm điện năng. Nâng cao chất lượng cấp nước sạch; đường giao thông nông thôn; công trình văn hóa, thể thao; công trình bảo vệ môi trường nông thôn; điện nông thôn; các công trình giáo dục, y tế.

d) Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; phòng, chống tội phạm. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động thực hiện các Chương trình phối hợp hoạt động giữa chính quyền xã, các đoàn thể và Nhân dân trong công tác xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh Nhân dân vững mạnh; thực hiện nghiêm quy định về phòng cháy, chữa cháy. Duy trì các mô hình tự quản hiệu quả tại thôn; tiếp tục đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; thực hiện tốt các chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm, phòng, chống ma túy; không để xảy ra các hoạt động tội phạm mới, giảm tội phạm do nguyên nhân xã hội.

1.7. Nội dung “Quản trị môi trường”

a) Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường cho người dân; tuyên truyền về thực trạng, nguy cơ, tác động từ ô nhiễm môi trường tới cuộc sống con người (*nhất là nguồn nước và không khí*); trách nhiệm của người dân trong việc bảo vệ môi trường, việc phân loại chất thải.

b) Triển khai thực hiện đầy đủ, có hiệu quả trách nhiệm quản lý nhà nước về quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật. Thực hiện có hiệu quả công tác thu gom, quản lý và xử lý chất thải rắn. Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động bảo vệ môi trường, khuyến khích cá nhân, tổ chức, các thành phần kinh tế tham gia các dịch vụ thu gom, vận chuyển, tái chế, xử lý chất thải và các dịch vụ khác về bảo vệ môi trường.

c) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn xã, đặc biệt đối với các cơ sở có lượng rác thải lớn, các cơ sở chăn nuôi, chế biến nông sản... Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định nhằm đảm bảo tính nghiêm minh, kịp thời và đúng pháp luật.

1.8. Nội dung “Quản trị điện tử”

a) Phổ biến, tuyên truyền để người dân được biết và ứng dụng Trang thông tin điện tử của xã. Nâng cao chất lượng Trang thông tin điện tử xã; đổi mới giao diện theo hướng thân thiện, dễ tiếp cận; tăng cường các phương thức tương tác với người dân, nâng cao chất lượng cung cấp thông tin của Trang thông tin điện tử xã; Trang thông tin điện tử xã công khai thông tin đầy đủ theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ.

b) Tiếp tục triển khai cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau; nâng cao chất lượng phục vụ, tạo sự thuận tiện trong tiếp cận và sử dụng thông tin của người dân và doanh nghiệp. Tăng cường các hình thức tuyên truyền và hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

c) Tuyên truyền tới người dân về tiện ích mạng Internet; nâng cao nhận thức và hành vi sử dụng mạng Internet hiệu quả, văn minh, đúng pháp luật.

d) Tiếp nhận đầy đủ ý kiến, câu hỏi, yêu cầu của người dân trên Trang thông tin điện tử xã; đảm bảo đăng tải kịp thời phản hồi của các thôn đối với các vấn đề khúc mắc của tổ chức, công dân.

2. Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể

(theo Biểu tổng hợp nhiệm vụ đính kèm.)

3. Công tác thông tin, tuyên truyền

a) Tăng cường các kênh truyền thông, hình thức truyền thông, thời lượng truyền thông, tần suất truyền thông tới cộng đồng, tới các khu vực dân cư, tới tận người dân. Khuyến khích các phương thức truyền thông mới, phù hợp với điều kiện kinh tế, trình độ, xu hướng của từng khối đối tượng và khu vực dân cư. Chủ động về thời điểm thông tin, nội dung thông tin, tạo điều kiện thuận lợi để người dân kịp thời, dễ dàng tiếp cận thông tin chính thống; chỉ dẫn cách thức, địa điểm, thời gian tiếp cận thông tin; hướng dẫn người dân xử lý thông tin.

b) Nội dung tuyên truyền: Tập trung tuyên truyền về chính sách, pháp luật trong những lĩnh vực gần gũi, sát với đời sống người dân; quyền lợi, nghĩa vụ của người dân trong quá trình sinh sống, học tập, làm việc tại địa phương; trách nhiệm tham gia các hoạt động và đóng góp ý kiến xây dựng chính quyền cơ sở; Pháp lệnh về thực hiện dân chủ ở xã, phường; các nội dung, vấn đề mà người dân có quyền được biết, được bàn, được tham gia thực hiện hoặc kiểm tra, giám sát việc thực hiện; trách nhiệm của chính quyền, cán bộ, công chức cấp xã, của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan và của Nhân dân trong thực hiện dân chủ ở xã; phổ biến những nỗ lực của các cấp, các ngành, các đơn vị trong vận hành chính quyền, thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn; những thành quả trong phát triển kinh tế - xã hội của xã; quan điểm, thái độ, quyết tâm và kết quả xã đã đạt được trong thực hiện an sinh xã hội, dịch vụ công, bảo vệ môi trường, phòng, chống tham nhũng, trách nhiệm giải trình của chính quyền...

c) Tuyên truyền tới đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về mục đích, ý nghĩa, kết quả Chỉ số PAPI của xã năm 2024 và những năm qua; chỉ ra những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân, trách nhiệm đối với các nội dung tại Chỉ số PAPI; từ đó xác định trách nhiệm của UBND xã, các ngành, các tổ chức và cá nhân trong việc cải thiện, nâng cao Chỉ số PAPI trong năm 2025 và những năm tiếp theo.

4. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch

a) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra; chú trọng kiểm tra đột xuất, chỉ đạo hoặc kiến nghị khắc phục các tồn tại có thời hạn cụ thể; tái kiểm tra việc khắc phục các tồn tại đối với các đơn vị đã được kiểm tra trước đây; chấn chỉnh kịp thời các sai phạm, thiếu sót trong thực thi nhiệm vụ. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực thi chính sách, thực thi công vụ thực sự đi sâu, đi sát vào các nội dung cụ thể, công việc cụ thể của các cấp chính quyền; có chế tài mạnh đối với các sai phạm, thiếu sót, hạn chế trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, thực thi công vụ và triển khai thực hiện Kế hoạch; chỉ đạo khắc phục hoặc kiến nghị khắc phục các tồn tại có thời hạn cụ thể.

b) Chủ động phối hợp với các các ngành, đoàn thể để đề xuất lồng ghép phù hợp nội dung cải thiện Chỉ số PAPI vào nội dung kiểm tra của các đoàn

công tác: Kiểm tra thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở; kiểm tra cải cách hành chính; kiểm tra công vụ; thanh tra ngành Nội vụ theo Kế hoạch.

c) UBND xã chủ động, tăng cường kiểm tra đối với các cơ quan, đơn vị trực thuộc; chấn chỉnh, khắc phục kịp thời các thiếu sót, tồn tại trong thực hiện chức trách, thực thi công vụ của các tổ chức, cá nhân trong cơ quan nhà nước. UBND xã đưa nội dung thực hiện Kế hoạch vào tiêu chí xác định Chỉ số PAPI năm 2025.

đ) Các ban ngành, đoàn thể chịu trách nhiệm tổ chức kiểm tra về nghiệp vụ chuyên ngành theo ngành dọc thuộc lĩnh vực quản lý; tham mưu, kiến nghị UBND xã chấn chỉnh kịp thời các sai phạm, thiếu sót về chuyên môn thuộc lĩnh vực phụ trách, quản lý.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao công chức chuyên môn

a) Về việc thực hiện Kế hoạch nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công năm 2025:

Xây dựng Kế hoạch của xã và tình hình thực tế của địa phương cụ thể hóa, xây dựng và triển khai thực hiện các nhiệm vụ nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công năm 2025. Kế hoạch phải đảm bảo các yêu cầu sau:

- Thời điểm ban hành Kế hoạch chậm nhất 15 ngày làm việc sau thời gian ban hành Kế hoạch nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công năm 2025 của UBND thị xã.

- Nội dung đầy đủ nhiệm vụ theo Kế hoạch của thị xã, đảm bảo sản phẩm, phân công trách nhiệm, thời gian hoàn thành cụ thể để làm cơ sở xác định Chỉ số PAPI của cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) Về thực hiện chế độ báo cáo các giải pháp nâng cao Chỉ số PAPI:

Giao công chức Văn phòng Thống kê xây dựng báo cáo UBND thị xã, cụ thể:

- Báo cáo 6 tháng đầu năm trước ngày 05/7/2025 (*thời gian chốt số liệu tính từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/6/2025*);

- Báo cáo năm trước ngày 05/01/2026 (*thời gian chốt số liệu tính từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/12/2026*).

c) Công chức chuyên môn được giao nhiệm vụ, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND xã về việc thực hiện Kế hoạch của UBND xã về nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) của xã năm 2025, coi đây là một nhiệm vụ trong việc đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của công chức năm 2025.

2. Các cán bộ, công chức được UBND xã giao thực hiện các nhiệm vụ nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công

Giao các cán bộ, công chức chuyên môn có trách nhiệm:

a) Chủ động triển khai thực hiện nhiệm vụ theo thẩm quyền, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của ngành năm 2025.

d) Chủ động xây dựng các quy chế phối hợp công tác, phối hợp thực hiện nhiệm vụ, chuyên đề; trao đổi thông tin thường xuyên, phối hợp chặt chẽ với công chức Văn phòng Thống kê bộ phận thường trực tham mưu thực hiện Kế hoạch này.

đ) Các cán bộ, công chức chuyên môn báo cáo định kỳ. Chịu trách nhiệm tổng hợp kết quả thực hiện trên phạm vi toàn xã đối với các nhiệm vụ được phân công chủ trì tại Biểu tổng hợp nhiệm vụ kèm theo Kế hoạch, báo cáo UBND xã (qua Văn phòng) theo quy định.

3. Công chức Văn phòng Thống kê

a) Là bộ phận thường trực giúp UBND xã triển khai thực hiện các nội dung nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công của xã. Thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra tình hình hình thực hiện của các bộ phận báo cáo UBND xã và cấp có thẩm quyền theo quy định.

b) Chủ trì, phối hợp với các ngành, đoàn thể có liên quan tham mưu UBND xã triển khai thực hiện đánh giá Chỉ số nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công tại UBND xã hằng năm; tham mưu UBND xã sơ kết, tổng kết việc thực hiện nâng cao Chỉ số PAPI nhằm phân tích, đánh giá những mặt được và những mặt còn yếu kém để tiếp tục đề ra các giải pháp khắc phục.

c) Chủ trì tham mưu UBND xã kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công PAPI xã năm 2025, việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính để kịp thời phát hiện và đề xuất xử lý nghiêm cán bộ, công chức có biểu hiện và hành vi tiêu cực, những thiếu sót trong thực thi, cung cấp các dịch vụ công cho người dân.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

Phối hợp cùng với các ngành, đoàn thể tổ chức tuyên truyền trong nhân dân về 08 nội dung, mục đích, ý nghĩa của Chỉ số PAPI gắn với tuyên truyền, phổ biến pháp luật về Pháp lệnh dân chủ ở xã; tăng cường hiệu quả của các thiết chế đảm bảo trách nhiệm giải trình của chính quyền cơ sở với người dân; lồng ghép với công tác dân vận để người dân cùng phối hợp thực hiện. Công khai, minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi để người dân tiếp cận, tham gia vào các chủ trương, chính sách của địa phương nhằm nâng cao Chỉ số PAPI của xã; vận động, hướng dẫn Ban công tác Mặt trận các thôn phối hợp tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

5. Công chức Văn hóa Xã hội

Tích cực tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch này và đưa tin, phản ánh về kết quả triển khai thực hiện để nhân dân biết, tích cực hưởng ứng, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan hành chính nhà nước theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công xã Dương Quang năm 2025, trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, các cán bộ, công chức phản ánh kịp thời về UBND xã (qua Phòng Văn phòng) để tổng hợp, xem xét giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND thị xã;
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQVN và các tổ chức CT-XH xã;
- Công chức xã;
- Công an xã;
- Trạm Y tế xã;
- Các trường học;
- Lưu: VP. Thư

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vũ Quang Sáng